

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1
TRƯỜNG MẦM NON
NGUYỄN THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 98/TB-MNNTB

Quận 1, ngày 07 tháng 9 năm 2020

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục Mầm non
Năm học 2020 – 2021

	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	12	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	12	
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
III	Số điểm trường	4	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	575m ²	2.39
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	655 m ²	2.72
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	679	2.82
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	91.6	0.38
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	207	
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất		
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng	103	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	92	0.38
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/nhóm(lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	7	
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	3	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	15	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	24	
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)

	Nội dung		Số lượng		Bình quân	
1	Ti vi		10		01/nhóm(lớp)	
2	Hệ thống âm thanh		04		01/điểm trường	
		Số lượng (m ²)				
XI	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	16	28	20		
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ GDĐT về Điều lệ trường mầm non và Quyết định số 08/2005/QĐ-BYT ngày 11/3/2005 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn vệ sinh đối với các loại nhà tiêu)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIV	Kết nối internet (ADSL)	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XVI	Tường rào xây	x	

